

Số: 459/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 01 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 498/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Lê Minh V**, sinh năm: 1986, cư trú tại: 60 đường A, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Bà **Nguyễn Thị Thủy T**, sinh năm: 1986, cư trú tại: 27/1 đường C, Phường D, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh V và bà Nguyễn Thị Thủy T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông bà có một con chung tên là Lê Nguyễn Minh Q sinh ngày 07/11/2014. Đôi bên thỏa thuận giao trẻ Lê Nguyễn Minh Q sinh ngày 07/11/2014 cho bà Nguyễn Thị Thủy T nuôi dưỡng. Do có đủ điều kiện nuôi con nên bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Lê Minh V và bà Nguyễn Thị Thủy T phải chịu.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh V và bà Nguyễn Thị Thủy T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 31/7/2018 do Ủy ban nhân dân Phường D, quận Bình Thạnh cấp cho ông Lê Minh V và bà Nguyễn Thị Thủy T hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông bà có một con chung tên là Lê Nguyễn Minh Q sinh ngày 07/11/2014. Đôi bên thỏa thuận giao trẻ Lê Nguyễn Minh Q sinh ngày 07/11/2014 cho bà Nguyễn Thị Thủy T nuôi dưỡng. Do có đủ điều kiện nuôi con nên bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Ông V được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Lê Minh V và bà Nguyễn Thị Thủy T phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0020539 ngày 18/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông V, bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 7, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến

